

Số: 34/1/QĐ-HĐPH

Hà Giang, ngày 29 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Hà Giang

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng
phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 2408/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo
dục pháp luật tỉnh Hà Giang.

Theo đề nghị của Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp
phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội
đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Hà Giang.

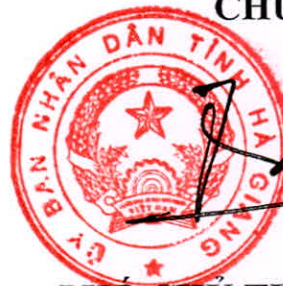
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế
Quyết định số 34/QĐ-HĐPH ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng phối hợp
phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

Điều 3. Thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh;
Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các
huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành
Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC

CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH

Trần Đức Quý

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Hà Giang
(Kèm theo Quyết định số: 344/QĐ-HĐPH ngày 11 tháng 11 năm 2021
của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Hà Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động, mối quan hệ công tác và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Hà Giang (sau đây gọi là Hội đồng), Cơ quan Thường trực của Hội đồng (Sở Tư pháp) và Tổ Thư ký.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng (sau đây gọi chung là thành viên Hội đồng); Cơ quan Thường trực của Hội đồng, Tổ Thư ký của Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Các thành viên Hội đồng, Tổ Thư ký của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng, bảo đảm giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công theo trình tự, thủ tục quy định, đảm bảo yêu cầu phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành, trao đổi thông tin giải quyết công việc.

2. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, đề cao trách nhiệm của từng cá nhân.

3. Hội đồng hoạt động thông qua việc tổ chức các cuộc họp, đoàn kiểm tra, thông tin báo cáo và lấy ý kiến bằng văn bản.

Chương II

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 4. Quan hệ công tác giữa Chủ tịch Hội đồng với Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phân công Phó Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng báo cáo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về việc giải quyết công việc được phân công. Các Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp trong công tác và thông tin kịp thời về việc giải quyết các công việc được phân công.

Điều 5. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với Cơ quan Thường trực Hội đồng và thành viên Hội đồng

Thành viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng; báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ với Chủ tịch Hội đồng.

Cơ quan Thường trực của Hội đồng làm đầu mối phối hợp giữa các thành viên Hội đồng, tham mưu giúp Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng.

Điều 6. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với Tổ Thư ký của Hội đồng

Tổ Thư ký là bộ phận tham mưu, giúp việc của Hội đồng, chịu sự chỉ đạo của Hội đồng, trực tiếp là Cơ quan Thường trực của Hội đồng trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm được giao.

Điều 7. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị

1. Hội đồng hướng dẫn, trao đổi thông tin, kiểm tra Hội đồng các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; định hướng lựa chọn nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị.

2. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị định kỳ thông tin bằng văn bản về tình hình tổ chức và hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật với Hội đồng cấp tỉnh.

Chương III**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG****Điều 8. Phiên họp của Hội đồng**

1. Phiên họp của Hội đồng được tiến hành thường kỳ 6 tháng một lần, hoặc đột xuất theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng, hoặc theo ý kiến của quá nửa tổng số thành viên Hội đồng.

Phiên họp của Hội đồng chỉ được tiến hành khi có trên 50% thành viên Hội đồng tham dự. Cơ quan Thường trực của Hội đồng có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị, cá nhân có liên quan chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ phiên họp.

2. Nội dung phiên họp của Hội đồng: Hội đồng họp để bàn, quyết định việc thực hiện nhiệm vụ được quy định tại khoản 2 Điều 2 của Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; những vấn đề khác theo đề nghị của các thành viên Hội đồng.

3. Kết luận của Hội đồng được thông qua tại phiên họp của Hội đồng hoặc thông báo bằng văn bản của Cơ quan Thường trực của Hội đồng.

Điều 9. Lấy ý kiến thành viên Hội đồng bằng văn bản khi không tổ chức họp Hội đồng

Trong trường hợp không tổ chức họp, Hội đồng lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên Hội đồng và các cơ quan, tổ chức liên quan (khi cần thiết) đối với các dự thảo văn bản của Hội đồng.

Các thành viên Hội đồng và các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm nghiên cứu và gửi ý kiến tham gia bằng văn bản đến Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực của Hội đồng đúng thời gian quy định để tổng hợp.

Điều 10. Cơ quan Thường trực của Hội đồng

1. Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 2 Điều 2; Điều 3; khoản 1 Điều 4 của Quyết định số 21/2021/QĐ- TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Chủ trì tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng; theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các văn bản này.

3. Tham mưu, giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Đảm bảo các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các đơn vị chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

5. Dự toán kinh phí, quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật.

6. Quyết định việc thành lập, thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ thư ký giúp việc Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 11. Các thành viên Hội đồng

1. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công và chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Ủy viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng.

2. Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý và công tác phối hợp với các thành viên Hội đồng để tổ chức thực hiện.

3. Giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ

biển, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý; chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành, lĩnh vực phụ trách; định kỳ báo cáo Hội đồng (06 tháng, hàng năm) và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý.

4. Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

5. Được giao phụ trách, giúp đỡ các huyện, thành phố trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (có danh sách kèm theo).

Điều 12. Tổ Thư ký

1. Tổ Thư ký của Hội đồng là Phòng Phổ biến, giáo dục và Theo dõi thi hành pháp luật thuộc Sở Tư pháp do đồng chí Trưởng phòng làm Tổ trưởng, các công chức trong phòng làm thành viên.

2. Tổ Thư ký được hưởng các chế độ theo quy định (nếu có).

3. Tổ trưởng Tổ thư ký có trách nhiệm tổ chức điều hành mọi hoạt động của Tổ, phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Tổ và chịu trách nhiệm trước Cơ quan Thường trực, Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được giao.

4. Tổ thư ký có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

a) Giúp Cơ quan Thường trực của Hội đồng tham mưu, triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định Điều 10 Quy chế này; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng với các ngành ủy viên Hội đồng.

b) Tổng hợp, theo dõi và báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Cơ quan Thường trực của Hội đồng giao.

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ hoặc đột xuất các thành viên Hội đồng chỉ đạo, đơn đốc cơ quan, đơn vị mình báo cáo kết quả phổ biến, giáo dục pháp luật về Cơ quan Thường trực của Hội đồng:

- Báo cáo 6 tháng: Gửi trước ngày 20 tháng 5.

- Báo cáo năm: Gửi trước ngày 20 tháng 11.

- Báo cáo đột xuất hoặc báo cáo sơ kết, tổng kết giai đoạn về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Chủ tịch Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng và Cơ quan Thường trực của Hội đồng hoặc theo quy định của cấp trên.

Điều 14. Công tác kiểm tra của Hội đồng

1. Căn cứ kế hoạch hoạt động năm, Hội đồng tổ chức các Đoàn kiểm tra về tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm sắp xếp, bố trí thời gian tham gia các Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch.

3. Các đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và gửi về Đoàn kiểm tra; chuẩn bị các điều kiện cần thiết; sắp xếp thời gian, bố trí cán bộ làm việc với Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch.

4. Cơ quan Thường trực của Hội đồng có trách nhiệm làm đầu mối tổ chức các Đoàn kiểm tra; theo dõi, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

5. Tổ Thư ký có trách nhiệm tham mưu giúp Cơ quan Thường trực của Hội đồng chuẩn bị chương trình, nội dung, các điều kiện cần thiết phục vụ kiểm tra; xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, kết luận kiểm tra.

Điều 15. Việc sử dụng con dấu

1. Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng sử dụng con dấu của Sở Tư pháp.
3. Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi công tác.

Điều 16. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ Thư ký của Hội đồng do ngân sách nhà nước bảo đảm. Hằng năm, Sở Tư pháp – Cơ quan Thường trực của Hội đồng lập dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ Thư ký để tổng hợp trong dự toán ngân sách nhà nước của Sở Tư pháp gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp và huy động từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tư pháp – Cơ quan Thường trực của Hội đồng có trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí của Hội đồng và Tổ Thư ký của Hội đồng theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Khen thưởng, kỷ luật

Các thành viên Hội đồng, các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng theo quy định hiện hành.

Các thành viên Hội đồng, các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thì tùy tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, thành viên Hội đồng có trách nhiệm đề xuất, kiến nghị về Sở Tư pháp – Cơ quan Thường trực của Hội đồng để tổng hợp, trình Chủ tịch Hội đồng xem xét sửa đổi, bổ sung. / *Q*

DANH SÁCH PHÂN CÔNG GIÚP ĐỠ, PHỤ TRÁCH
(Kèm theo Quyết định số: 344 /QĐ-HĐPH ngày 29 /11/2021
của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh)

TT	Tên đơn vị được phân công giúp đỡ, phụ trách	Thành viên Hội đồng giúp đỡ, phụ trách
1	Thành phố Hà Giang	Lãnh đạo Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch (tổ trưởng) Lãnh đạo Sở Nội vụ
2	Huyện Mèo Vạc	Lãnh đạo Sở Tài chính (tổ trưởng) Lãnh đạo Sở Giao thông Vận tải
3	Huyện Đồng Văn	Lãnh đạo Sở Tư pháp (tổ trưởng) Lãnh đạo Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh
4	Huyện Yên Minh	Lãnh đạo Liên đoàn Lao động tỉnh (tổ trưởng) Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường
5	Huyện Quản Bạ	Lãnh đạo Y tế (tổ trưởng) Lãnh đạo Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh
6	Huyện Bắc Mê	Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông (tổ trưởng) Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ
7	Huyện Vị Xuyên	Lãnh đạo Sở Công thương (tổ trưởng) Lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh
8	Huyện Bắc Quang	Lãnh đạo Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh (tổ trưởng) Lãnh đạo Sở Lao động Thương binh và Xã hội
9	Huyện Quang Bình	Lãnh đạo Công an tỉnh (tổ trưởng) Lãnh đạo Tỉnh đoàn
10	Huyện Hoàng Su Phì	Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo (tổ trưởng) Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.
11	Huyện Xín Mần	Lãnh đạo Ban Dân tộc (tổ trưởng) Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh

